

Số: /QĐ-XPHC

Bắc Giang, ngày tháng 7 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

**Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường  
đối với Công ty TNHH Telstar Việt Nam**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 55/NĐ-CP ngày 24/5/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 08/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 04/BB-VPHC do ông Ngô Quang Trường - Phó Chi cục trưởng, Chi cục Bảo vệ môi trường Bắc Giang thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang lập hồi 11 giờ 15 phút, ngày 27/6/2023 tại Công ty TNHH Telstar Việt Nam, địa chỉ: Một phần lô CN-07, Khu công nghiệp Vân Trung, xã Vân Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang tại Tờ trình số 397/TTr-TNMT ngày 28/6/2023.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công ty TNHH Telstar Việt Nam (viết tắt là Công ty).

Địa chỉ trụ sở chính: Nhà xưởng CN-07-01, thuộc lô CN-07, Khu công nghiệp Vân Trung, xã Vân Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, mã số doanh nghiệp 2400859671, do phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang cấp đăng ký lần đầu ngày 15/3/2019, đăng ký thay đổi lần thứ 01 ngày 04/11/2021.

Người đại diện theo pháp luật: ZHAO, HUI      Giới tính: Nam.

Chức danh: Tổng Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Không lập lại báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án theo quy định.

Cụ thể: Công ty TNHH Telstar Việt Nam thực hiện dự án “Nhà máy Telstar Việt Nam” tại một phần lô CN-07, Khu công nghiệp Vân Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (mã số dự án 9865988944), do Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Giang cấp lần đầu ngày 12/3/2019<sup>1</sup>; đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án này tại Quyết định số 921/QĐ-UBND ngày 03/12/2019; tuy nhiên Công ty TNHH Telstar Việt Nam đã hoạt động tăng quy mô, công suất theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (mã số dự án 9865988944), do Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Giang cấp thay đổi lần thứ ba ngày 09/7/2021<sup>2</sup> mà không lập lại báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Nhà máy Telstar Việt Nam” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 20 Luật Bảo vệ môi trường năm 2014 (*Theo kết quả làm việc ngày 27/6/2023, Đoàn làm việc theo Công văn số 2351/TNMT-BVMT ngày 21/6/2023 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường đã phát hiện Công ty TNHH Telstar Việt Nam đưa vào hoạt động sản xuất 02 sản phẩm mới so với Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (mã số dự án 9865988944), do Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Giang cấp lần đầu ngày 12/3/2019, gồm: tháng 7/2021 sản xuất và gia công camera giám sát, với công suất 288.294 sản phẩm/năm; tháng 12/2021 sản xuất và gia công vỏ máy bằng nhựa, với công suất 259.710 sản phẩm/năm*).

Quy định tại điểm o khoản 1 Điều 9 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường (viết tắt là Nghị định số 155/2016/NĐ-CP), được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24/5/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường (viết tắt là Nghị định số 55/2021/NĐ-CP); khoản 1 Điều 76 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường (viết tắt là Nghị định số 45/2022/NĐ-CP).

3. Các tình tiết tăng nặng: Không.

4. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

<sup>1</sup> dự án có quy mô 1.350.000 sản phẩm/năm

<sup>2</sup> dự án có quy mô 10.787.000 sản phẩm/năm

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Số tiền phạt **300.000.000 đồng** (*Bằng chữ: Ba trăm triệu đồng*)<sup>3</sup>. Áp dụng điểm o khoản 1 Điều 9 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động của Công ty TNHH Telstar Việt Nam tại một phần lô CN-07, Khu công nghiệp Vân Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang trong thời hạn 4,5 tháng (135 ngày) để khắc phục vi phạm theo quy định kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 9 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc Công ty TNHH Telstar Việt Nam phải xây lắp, vận hành công trình bảo vệ môi trường theo nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án “Nhà máy Telstar Việt Nam” đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt tại Quyết định số 921/QĐ-UBND ngày 03/12/2019. Áp dụng điểm b khoản 5 Điều 9 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Công ty TNHH Telstar Việt Nam chi trả.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông ZHAO, HUI là người đại diện theo pháp luật của tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Công ty TNHH Telstar Việt Nam phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty TNHH Telstar Việt Nam không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty TNHH Telstar Việt Nam phải nộp tiền phạt trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt này. Thực hiện nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bắc Giang hoặc tại các Ngân hàng thương mại (NHTM), cụ thể:

- Tại thành phố Bắc Giang là các điểm thu thuộc 07 hệ thống NHTM: BIDV Bắc Giang; VIETINBANK Bắc Giang; AGRIBANK chi nhánh tỉnh Bắc Giang; VIETCOMBANK chi nhánh Bắc Giang; Ngân hàng MB chi nhánh Bắc Giang; Ngân hàng Techcombank chi nhánh Bắc Giang; Ngân hàng VPBank chi nhánh Bắc Giang.

- Tại địa bàn các huyện là các điểm thu thuộc 06 hệ thống NHTM: BIDV Bắc Giang; VIETINBANK Bắc Giang; AGRIBANK chi nhánh tỉnh Bắc Giang; AGRIBANK chi nhánh Bắc Giang II; VIETCOMBANK chi nhánh Bắc Giang; Ngân hàng MB chi nhánh Bắc Giang.

<sup>3</sup> Mức phạt này là mức trung bình của khung tiền phạt theo quy định đối với tổ chức.

Công ty TNHH Telstar Việt Nam có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Bắc Giang để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Sở Tài chính tỉnh Bắc Giang để theo dõi việc nộp tiền xử phạt.

4. Gửi cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang để tổ chức thực hiện Quyết định này.

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang có trách nhiệm bàn giao Quyết định này cho Công ty TNHH Telstar Việt Nam trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày ký ban hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh;
- UBND huyện Việt Yên;
- UBND xã Vân Trung;
- Văn phòng UBND tỉnh:
  - + LĐVP (CVP, PCVP-PT);
  - + TH, NC - KSTTHC, KTN;
  - + Công thông tin điện tử tỉnh;
  - + Lưu: VT, MT.Toàn.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Ô Pích**

Quyết định đã giao trực tiếp cho .....  
vào hồi .....giờ .... phút, ngày ...../6/2023.

**NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH**  
*(Ký, ghi rõ họ và tên)*